

THƯ MỤC

TẠP CHÍ THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI SỐ 7 NĂM 2017

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Thông tin khoa học xã hội số 7 năm 2017.

1. Sự phát triển của lý thuyết quan hệ quốc tế/ Hoàng Khắc Nam// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 3 – 14

Tóm tắt: Lý thuyết quan hệ quốc tế (QHQT) là tập hợp quan điểm tương đối bao quát về QHQT trên cơ sở lý luận chung. Trong nghiên cứu QHQT, có nhiều lý thuyết và cách phân loại lý thuyết khác nhau. Nhìn chung, các lý thuyết này đều có năm mục đích chính là: Khái quát và mô tả thực tiễn QHQT, tìm hiểu bản chất QHQT, giải thích các hiện tượng QHQT, dự báo và hướng dẫn hành động. Việc nghiên cứu QHQT đã xuất hiện từ lâu nhưng các lý thuyết QHQT được hình thành khá muộn. Trước thế kỷ XX, chưa có lý thuyết QHQT nào được định hình rõ rệt mà thường chỉ là các quan điểm lẻ tẻ và chưa được hệ thống. Sau thế kỷ XX và nhất là sau năm 1945, các lý thuyết QHQT đã có sự phát triển mạnh mẽ và khá đa dạng. Sự phát triển này vẫn được tiếp tục thời kỳ sau Chiến tranh Lạnh. Trên cơ sở trình bày và xem xét quá trình hình thành và phát triển của lý thuyết QHQT, bài viết đưa ra một số nhận xét như: Các lý thuyết QHQT đều ra đời từ phương Tây và phát triển cũng chủ yếu ở phương Tây; Việc xây dựng các lý thuyết QHQT đều được xây dựng trên cơ sở khoa học; Các lý thuyết QHQT đều có xu hướng phát triển theo hướng liên ngành, đa ngành; Việc xây dựng lý thuyết QHQT không chỉ nhằm giải thích quá khứ, hướng dẫn hành động trong hiện tại mà còn để dự báo tương lai; Hầu hết các lý thuyết QHQT ra đời trước năm 1945 đều dựa trên quan điểm duy vật và chú ý đến tính quy luật trong sự vận động QHQT; Việc phát triển lý thuyết QHQT thường đi kèm với tư duy phê phán và sự tranh luận; Việc ứng dụng lý thuyết QHQT khá phổ biến ở các nước phát triển trong khi điều này có phần hạn chế hơn ở các nước đang phát triển.

Từ khóa: Lý thuyết; Quan hệ quốc tế

2. Chiến lược của tổ chức Nhà nước Hồi giáo tự xưng và những chính sách ứng phó của quốc tế hiện nay/ Trần Thị Thanh// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 15 – 21

Tóm tắt: Sau những biến động chính trị “Mùa xuân Arab” tại khu vực Bắc Phi – Trung Đông cuối năm 2011, sự nổi lên của tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) tự xưng một lần nữa đã khiến khu vực này trở thành một điểm nóng. Các chuyên gia quốc tế nhận định, IS là tổ chức khủng bố đã và đang “tạo ra những biến đổi về tương quan địa – chính trị và là

mối hiểm họa cho toàn thế giới” IS theo đuổi chiến lược trường tồn và phát triển với mục tiêu dài hạn là thành lập Nhà nước Hồi giáo dựa trên các điều luật cực đoan nhất trong Luật Hồi giáo Shari’ah. Chính điều này đã buộc các cơ quan quốc gia trong khu vực cũng như thế giới phải điều chỉnh chính sách của mình nhằm đấu tranh, ngăn chặn chủ nghĩa cực đoan, bạo lực cùng các phần tử của nó. Bài viết sẽ làm rõ thêm những nhận định của các chuyên gia về chiến lược của tổ chức IS cũng như chính sách của các quốc gia trong việc ứng phó với tổ chức này.

Từ khóa: Tổ chức Nhà nước Hồi giáo tự xưng; Chính sách ứng phó

3. Vai trò của giáo dục đa văn hóa trong thời đại ngày nay/ Bùi Thị Minh Phượng, Nguyễn Thị Phương// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 22 – 29

Tóm tắt: Giáo dục đa văn hóa đã và đang trở thành nền giáo dục giữ vị trí chủ đạo trong thế kỷ XXI bởi tính ưu việt của nó khi mang lại sự tự do, bình đẳng và dân chủ cho người học mà không có sự phân biệt đối xử. Ngày nay, hầu hết các quốc gia trên thế giới là đa sắc tộc và xu hướng đa dân tộc hóa đang gia tăng trong quá trình quốc tế hóa. Do vậy, xu hướng phát triển một nền giáo dục đảm bảo kế thừa được những giá trị của dân tộc, đồng thời tiếp thu được tinh hoa văn hóa của nhân loại là một tất yếu, được nhiều quốc gia quan tâm. Bài viết tập trung làm rõ khái niệm, những đặc trưng và những cách tiếp cận khác nhau về giáo dục đa văn hóa, từ đó, chỉ rõ vai trò của giáo dục đa văn hóa trong thời đại ngày nay.

Từ khóa: Giáo dục; Đa văn hóa; Giáo dục đa văn hóa

4. Jean Jackques Rousseau và tác phẩm “Bàn về khế ước xã hội”/ Hoàng Thị Hạnh// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 30 – 36

Tóm tắt: Trong dòng chảy của lịch sử tư tưởng nhân loại, Khai sáng nổi lên như một giai đoạn hào hùng nhất. Tuy chỉ diễn ra hơn một thế kỷ nhưng giai đoạn này đã xuất hiện những nhân tài sáng giá, trong đó có nhà tư tưởng người Pháp - Jean Jackques Rousseau (1712-1778). J.J. Rousseau không chỉ thành công trên lĩnh vực văn học, triết học, giáo dục học, ông còn có công lớn trong việc khai mở con đường đi đến xây dựng một xã hội dân chủ - ở đó nhà nước phải lập pháp, hành pháp và xét xử theo ý chí của nhân dân. Những nội dung này được thể hiện cụ thể trong tác phẩm “Bàn về khế ước xã hội” của J.J. Rousseau. Bài viết nêu sơ lược về cuộc đời và sự nghiệp của J.J. Rousseau, tập trung phân tích một số nội dung cơ bản trong tác phẩm “Bàn về khế ước xã hội” như: tính cấp thiết phải xây dựng nhà nước pháp quyền; pháp luật là một bản hợp đồng được ký kết giữa dân chúng và những người cầm quyền; các hình thức nhà nước cần luôn được thay đổi để phù hợp với nhu cầu lịch sử. Trên cơ sở đó, bài viết gợi mở để Việt Nam tham khảo, vận dụng phù hợp quan điểm của J.J. Rousseau trong sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Từ khóa: Jean Jackques Rousseau; Khế ước xã hội; Nhà nước; Nhà nước pháp quyền

5. Tiếp cận triết lý hiếu nghĩa ở Tây Nam bộ/ Lê Văn Tùng, Nguyễn Việt Tiên// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 37 – 42

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến một số nét tính cách con người Tây Nam bộ, qua đó tìm hiểu sự hình thành và nội dung của triết lý hiếu nghĩa ở Tây Nam bộ trên phương diện các quan niệm tiêu biểu của nó, cụ thể: hiếu nghĩa thể hiện ở nhận thức về tình cảm tự nhiên của con người; về việc phụng dưỡng chăm sóc ông bà cha mẹ; về tu dưỡng đạo đức trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; về việc coi trọng chăm sóc giáo dục thế hệ mai sau; về bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa gia đình, làng xã và đất nước. Ngoài ra, bài viết cũng nêu lên ý nghĩa của triết lý hiếu nghĩa trong việc xây dựng đời sống văn hóa ở Tây Nam bộ.

Từ khóa: Hiếu; Nghĩa; Tây Nam bộ; Triết lý hiếu nghĩa

6. Một vài nét về văn học thời Mạc/ Nguyễn Thị Hiền// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 43 – 49

Tóm tắt: Nhà Mạc trị vì ở Thăng Long (Đông Kinh) từ năm 1527 khi Mạc Đăng Dung lên ngôi đến năm 1592, song song với nhà Lê Trung Hưng hoạt động từ Thanh Hóa trở vào (Tây Kinh) từ năm 1533. Nói đến văn học thời Mạc tức là nói đến những tác gia có những sáng tác vào giai đoạn từ năm 1527 đến năm 1592 trải dài trên khắp các vùng miền. Mạch nguồn văn học nước ta từ thời Lý, Trần, Lê sơ đến Mạc là dòng chảy liên tục, không hề ngắt quãng. Những năm gần đây, cùng với hướng nhận thức lại nhà Mạc của giới sử học, giới nghiên cứu văn học có những cách tiếp cận mới, xem xét các giá trị của văn học thời Mạc trong tiến trình phát triển của văn học dân tộc. Dưới đây là một vài nét chung nhất về bối cảnh xã hội và diện mạo văn học thời Mạc.

Từ khóa: Văn học; Văn xuôi; Thơ ca; Thời Mạc; Thời Trung đại; Việt Nam

7. Phương pháp bảo quản và phục chế các bản chép tay tại Thư viện Quốc hội Mỹ và Thư viện Nghị viện Nhật Bản – Hàm ý cho Việt Nam/ Trần Thị Kiều Nga// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 7/2017 .- Tr. 50 – 56

Tóm tắt: Hiện nay trên thế giới, các bản chép tay cổ được xem là những tài liệu quý hiếm, là di sản ký ức lịch sử của nhân loại. Vì vậy, việc bảo quản và phục chế có vai trò quan trọng trong quá trình bảo tồn các di sản nói trên. Những hoạt động bảo quản trong quá trình bảo tồn giúp lưu giữ được toàn vẹn tài liệu và phục hồi gần như nguyên trạng ban đầu của tài liệu trước khi bị hư hại. Tại các thư viện có lưu giữ các bản chép tay, họ luôn quan tâm đặc biệt đến công tác bảo quản và phục chế các tài liệu quý hiếm này và việc bảo quản cũng được thực hiện rất tỉ mỉ, cẩn trọng và có hệ thống. Bài viết bàn luận về công tác bảo quản và phục chế tài liệu chép tay ở Thư viện Quốc hội Mỹ và Thư viện

Nghị viện Nhật Bản – hai trong số những thư viện lớn của thế giới có công tác bảo quản tài liệu nói chung và các tài liệu chép tay nói riêng hết sức hiệu quả, qua đó, đưa ra một số hàm ý cho Việt Nam trong công tác bảo quản tài liệu tại các thư viện.

Từ khóa: Việt Nam; Nhật Bản; Tài liệu chép tay; Bảo quản và phục chế tài liệu; Thư viện

Trung tâm Thông tin Thư viện